

MỤC LỤC

ISSN 1859-1531 - Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Vol. 24, No. 2, 2026

KHOA HỌC XÃ HỘI / SOCIAL SCIENCES

China-Japan geo-economic competition and Vietnam's current international economic integration policy orientations <i>Cạnh tranh địa - kinh tế Trung Quốc – Nhật Bản và định hướng hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay</i> Nguyen Khoa Tuan	1
Comparing the contributions of “hard” and “soft” logistics to multinational enterprises' location choices <i>So sánh đóng góp giữa thành phần “cứng” và “mềm” của logistics trong quyết định lựa chọn điểm đến của các doanh nghiệp đa quốc gia</i> Hoang Thanh Hien	8
Current state of psychological conflict identification skills among officers on the contemporary Vietnam people's Navy vessels <i>Thực trạng kỹ năng nhận diện xung đột tâm lý của cán bộ trên tàu Hải quân nhân dân Việt Nam hiện nay</i> Ngo Thi Van	15
Determinants of consumers' payment method preferences: evidence from Vietnam using Choice-Based Conjoint analysis <i>Lựa chọn phương thức thanh toán của người tiêu dùng Việt Nam: ứng dụng phân tích kết hợp dựa trên lựa chọn (Choice-Based Conjoint)</i> Vo Quang Tri, Huynh Phuc Hai, Duong Thi Lien Ha	22
Industrialization, urbanization, tourism, and institutional quality in economic growth: an FE-DKSE model analysis in Central Vietnam <i>Công nghiệp hóa, đô thị hóa, du lịch và chất lượng thể chế trong tăng trưởng kinh tế: phân tích bằng mô hình FE-DKSE tại miền Trung Việt Nam</i> Nguyen Danh Khoi	28
Innovation of theoretical thinking on industrialization and modernization of agriculture and rural areas to promote sustainable economic growth in Vietnam <i>Đổi mới tư duy lý luận về công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững ở Việt Nam</i> Nguyen Duc Tien, Lam Ba Hoa, Nguyen Thi Thu Ha	36
Japanese ODA in Vietnam for disaster risk reduction and climate change adaptation from 2011 to 2025 <i>Hỗ trợ phát triển chính thức của Nhật Bản cho Việt Nam về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011-2025</i> Nguyen Vo Huyen Dung, Nguyen Minh Xuan Thao	42
Japan–Philippines maritime security cooperation (2011–2024): shaping an emerging military alliance in the Asia-Pacific <i>Hợp tác an ninh hàng hải Nhật Bản – Philippines (2011 – 2024): định hình liên minh quân sự mới nổi tại Châu Á – Thái Bình Dương</i> Nguyen Hung Vuong, Nguyen Thi Huyen	49
Smart tourism technology and destination revisit intention: the role of travel motivations and experience quality <i>Công nghệ du lịch thông minh và ý định trở lại điểm đến: vai trò của động cơ du lịch và chất lượng trải nghiệm</i> Pham Hong Hai, Nguyen Van Nguyen, Lam Thi My Lan	56

The impact of personalization on continuance intention to use e-commerce platforms: the mediating role of perceived usefulness and perceived enjoyment <i>Tác động của cá nhân hóa đến ý định tiếp tục sử dụng nền tảng thương mại điện tử: vai trò trung gian của cảm nhận hữu ích và cảm nhận thích thú</i> Nguyen Hong Quan, Le Thi Hong Ha, Nguyen Minh Yen, Nguyen Lan Phuong	68
The impact of public governance on economic growth in the Central provinces in Vietnam <i>Tác động của quản trị công đến tăng trưởng kinh tế các tỉnh miền Trung Việt Nam</i> Phan Thi Thanh Truc, Nguyen Thi Thu Ha, Truong Ba Thanh	77
KHOA HỌC NHÂN VĂN / HUMAN SCIENCES	
A comparative study of interpersonal meaning in discourse: systemic functional linguistics and metadiscourse theory <i>Tiếp cận nghĩa liên nhân của diễn ngôn: so sánh lý thuyết siêu diễn ngôn và ngôn ngữ học chức năng hệ thống</i> Pham Thi Thuy Dung, Hoang Ngoc Thanh Truc, Phan Tuan Ly	83
Bi kịch con người cá nhân trong tiểu thuyết <i>Thời gian của ma</i> của Kim Yi-jeong <i>The tragedy of the individual in The life of a phantom by Kim Yi-jeong</i> Lê Thị Thúy Hằng, Trần Thị Lan Anh	90
Discourse features of English advertisements for skincare products <i>Đặc điểm diễn ngôn của các quảng cáo tiếng Anh về sản phẩm chăm sóc da</i> Tran Van Hoa, Nguyen Thi Quynh Hoa	96
Discourse features of the United Nations' English press releases on climate change <i>Đặc trưng diễn ngôn trong thông cáo báo chí về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc</i> Nguyen Thi Quynh Hoa, Nguyen Thi Dieu Hue	102
From global vision to the construction of national identity: conceptual metaphors in Vietnam's policy discourse at University of Oxford <i>Từ tầm nhìn toàn cầu đến kiến tạo bản sắc quốc gia: ẩn dụ ý niệm trong diễn ngôn chính sách của Việt Nam tại Đại học Oxford</i> Nguyen Vi Thong	108
Hình thức diễn ngôn trong tiểu thuyết lịch sử <i>Thị Lộ chinh danh</i> của Võ Khắc Nghiêm <i>The forms of discourse in the historical novel Thị Lộ chinh danh by Vo Khắc Nghiêm</i> Nguyễn Văn Minh Trí	114
Nghiên cứu đối chiếu quan điểm phái tính trong tiểu thuyết <채식주의자 - Người ăn chay> của Han Kang và tiểu thuyết <Sông> của Nguyễn Ngọc Tư <i>A comparative study of gender perspectives in <The Vegetarian> by Han Kang and <River> by Nguyen Ngoc Tu</i> Nguyễn Ngọc Chinh, Nguyễn Ngọc Tuyền, Nguyễn Thị Yên Nhi	122
Sự chuyển hóa mô hình truyện kể dân gian: từ truyện cổ tích <i>Tám Cám</i> đến kịch bản điện ảnh <i>Cám</i> của đạo diễn Trần Hữu Tấn <i>The transformation of folk narrative structures: from the fairy tale Tám Cám to the screenplay of the film Cám by Tran Huu Tan</i> Đàm Nghĩa Hiếu, Trần Văn Khánh Dương, Vũ Minh Huyền, Trần Thành Tài, Bùi Thị Phương Thảo, Dương Vũ Như Quỳnh	128
Teachers' and students' perceptions of AI-based writing assessment <i>Nhận thức của giảng viên và sinh viên về việc đánh giá kỹ năng viết dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI)</i> Tran Thi Thuy Oanh, Tran Thi Minh Ngoc	142